

BA LAN 5 NĂM SAU NGÀY GIA NHẬP EU: THÀNH TỰU BƯỚC ĐẦU VÀ NHỮNG THÁCH THỨC

TS. Nguyễn Trọng Hậu
Warsaw, Ba Lan

Cách đây 5 năm, ngày 1/5/2004 đã đi vào lịch sử Ba Lan như một trong những sự kiện trọng đại: thời điểm Ba Lan chính thức trở thành thành viên của Liên minh Châu Âu (EU) - thời điểm đánh dấu sự trở lại của Ba Lan vào đại gia đình châu Âu sau nhiều năm bị tách ra do những biến cố thăng trầm của lịch sử.

Nhìn lại chặng đường 15 năm tiến hành công cuộc chuyển đổi hệ thống và những nỗ lực đáp ứng tiêu chuẩn gia nhập EU của Ba Lan, ta thấy đó là cả một chặng đường khó khăn và đau đớn, chẳng hạn như: Quá trình tư nhân hoá và tái cơ cấu doanh nghiệp kéo theo thất nghiệp gia tăng. Ba Lan phải trải qua nhiều năm để đấu tranh với lạm phát và tạo lập đồng tiền mạnh và đáng tin cậy; Tự do hoá và mở cửa đã làm tăng thâm hụt cán cân thương mại; Việc tạo lập các thể chế mới cần thiết cho nền kinh tế thị trường hiện đại hoạt động có hiệu quả bị chậm hơn so với dự kiến. Nhưng cuối cùng tất cả mọi sự cố gắng đó đã đạt được mục đích.

Tuy nhiên tại thời điểm gia nhập và lùi về khoảng thời gian trước đã có rất nhiều dự đoán về ảnh hưởng có thể tiên lượng được của việc Ba Lan là thành viên của EU tác

động như thế nào vào các lĩnh vực khác nhau của đời sống kinh tế và xã hội, trong những dự đoán đó không phải là không có những dự đoán tiêu cực. Nhưng với khoảng thời gian 5 năm, các dự đoán đó đã được kiểm chứng trên thực tế, hôm nay chúng ta có thể đánh giá, đo lường phân tích những hiện tượng mà khi đó là chủ đề cho nhiều tranh luận trái chiều nhau. Người ta đã biết được những thực tế nào đã diễn ra và nhiều điều nghi ngờ đã được giải đáp, sáng tỏ. Các nhà kinh tế đã có những số liệu để có thể đánh giá xu hướng phát triển của nền kinh tế Ba Lan sau khi gia nhập. Các nhà chính trị có thể theo dõi được vai trò tích cực của Ba Lan trong gia đình EU và các nhà nghiên cứu về luật có thể đánh giá những ảnh hưởng của việc Ba Lan tuân thủ các điều khoản chung (*acquis communautaire*). Tuy nhiên, một kết luận chung nhất đó là: *Gia nhập EU là một quyết định đúng và sáng suốt của người dân Ba Lan thông qua cuộc trưng cầu dân ý vào tháng 6/2003.*

Thời gian 5 năm đủ cho phép chúng ta nhìn nhận, đánh giá các khía cạnh khác nhau của một bức tranh chung, toàn cảnh về Ba Lan sau gia nhập EU. Các đánh giá này tập trung chủ yếu trên 3 trụ cột quan trọng là:

kinh tế, xã hội, chính trị và nhận thức của người dân.

Nếu cho rằng việc gia nhập EU của Ba Lan mới chỉ là bước dạo đầu cho một quá trình hội nhập liên tục thì việc đúc kết, đánh giá những ảnh hưởng, tác động và những bài học rút ra sau 5 năm gia nhập sẽ là những thông tin rất có giá trị giúp cho chúng ta, Việt Nam, trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế.

I. Lĩnh vực kinh tế

Nền kinh tế Ba Lan được hưởng lợi nhiều nhất khi gia nhập thị trường chung EU, đó là khẳng định của Ủy ban Hội nhập kinh

tế EU (UKIE) của Ba Lan nêu ra nhân dịp kỷ niệm 5 năm ngày Ba Lan được trở thành thành viên chính thức của EU (1/5/2004 - 1/5/2009).

Thành công lớn nhất của Ba Lan về mặt kinh tế là đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và củng cố những nhân tố nền tảng cho phát triển bền vững. Tốc độ tăng GDP trung bình trong giai đoạn 2004-2008 là 5,3% (xem bảng 1). Nhờ đó GDP đã tăng gần 30% trong vòng 5 năm qua. Hơn nữa thu nhập trên đầu người của Ba Lan đã tăng từ mức 43% so với mức trung bình của 15 nước thành viên cũ (năm 2003) lên mức 51% năm 2008.

Bảng 1. Một số chỉ tiêu kinh tế Ba Lan giai đoạn 2004-2009

Các chỉ tiêu	2004	2005	2006	2007	2008
Tốc độ tăng GDP(%)	5,3	3,6	6,2	6,6	4,8
Lạm phát (CPI %)	3,5	2,1	1,0	2,5	4,2
Tỷ giá (1 Euro=)	4,1	3,8	3,6	3,2	3,1
FDI (tỷ Euro)	10,3	8,26	15,58	16,58	12,28
Thất nghiệp	19,0	17,6	14,2	11,2	9,5

Nguồn: Số liệu của Tổng cục Thống kê Ba Lan, Niên giám nhỏ 2008.

Trong các năm 2000-2008 chỉ tiêu năng suất lao động tăng gần 60% từ mức 25,78zł (tính trên giờ) lên mức 41,57zł. Tuy nhiên, cần lưu ý trong các năm 2006-2008 số lượng lao động tăng nên năng xuất lao động tính theo phương pháp luận thống kê có thể bị hạ thấp. Trong các năm 2000-2003 năng xuất lao động tính theo GDP trên giờ lao động đạt mức 40,5-44% mức trung bình của các nước EU-15, trong khi đó trong các năm 2004-2008 chỉ tiêu

này tăng 44,5-46% mức trung bình EU-15. Nguyên nhân tăng này là có nhân tố dòng đầu tư FDI tăng mạnh. Trên thực tế khoảng cách phát triển giữa Ba Lan và các nước EU cũ được thu hẹp, điều này được thể hiện qua chỉ tiêu GDP tính trên đầu người của Ba Lan trước khi gia nhập chiếm 48,9% mức trung bình của EU 27, vào đầu năm 2009 năm tăng lên 54,3%. Tuy nhiên nếu so với nhóm EU-12 hoặc EU-15 thì khoảng cách này còn khá xa.

Bảng 2. Tốc độ và các đặc trưng tăng trưởng của kinh tế Ba Lan, 2003-2008

	2003	2008	Tỷ lệ thay đổi (%)
GDP theo đầu người (EU-15=100)	43,0	50,7	7,7
Các chỉ tiêu (theo giá cố định, năm 2003=100)			
GDP	100,0	129,6	29,6
Tiêu dùng cá nhân	100,0	124,2	24,2
Đầu tư	100,0	165,2	65,2
Xuất khẩu	100,0	179,4	79,4
Nhập khẩu	100,0	179,1	79,1
Tỷ lệ so với GDP (%)			
Tài chính công	- 6,3	- 2,9	3,4
Chênh lệch cán cân vãng lai	- 2,1	- 5,7	- 3,6
Đầu tư	18,2	21,9	3,6
Xuất khẩu	33,2	40,2	7,0
Nhập khẩu	35,9	43,3	7,4

Nguồn: Báo cáo 5 năm gia nhập EU của Ba Lan, Ủy ban Hội nhập EU (UKIE)

Một điều cần nhấn mạnh là sau khi gia nhập EU, độ mở và mức độ hội nhập của nền kinh tế Ba Lan đã tăng lên mạnh mẽ. Việc gia nhập EU của Ba Lan đã ảnh hưởng lớn đến trao đổi thương mại. Tổng giá trị xuất nhập khẩu tăng trung bình hàng năm 18,7%. Tuy nhiên thâm hụt thương mại gia tăng, cụ thể từ 11,8 tỷ Euro năm 2004 tăng lên 25 tỷ Euro (xem bảng 2). Đồng thời nhờ vốn FDI đổ nhiều vào Ba Lan làm cải thiện cơ cấu xuất khẩu với sự tăng tỷ trọng các mặt hàng chế biến có chất lượng cao hơn với thương hiệu sản xuất tại EU, chính vì vậy mà các đối tác thương mại mở rộng không chỉ là các nước thành viên mới mà có cả nhiều nước công nghiệp phát triển ngoài EU.

Lạm phát là một vấn đề lo ngại trước khi gia nhập và thực tế bị ảnh hưởng lớn.

Sau khi gia nhập, trong những tháng đầu tiên, lạm phát tăng lên mức 4,6%, chủ yếu do việc thực hiện các mức thuế trực tiếp mới như thuế VAT và do cầu bên ngoài tăng lên. Trong các năm 2005-2007 chỉ số giá tiêu dùng của Ba Lan duy trì ở mức 3% (xem bảng 1), đến năm 2008 tăng lên 4%, và việc tăng giá này do các nguyên nhân toàn cầu như giá năng lượng, lương thực bị tăng cao trong giai đoạn vừa qua. Tuy nhiên cần khẳng định nhân tố chủ yếu vẫn là cầu nội địa tăng lên do sau khi gia nhập mức tiêu dùng và mức sống dân cư tăng mạnh và điều này dẫn đến sự tăng giá của nhiều mặt hàng.

Một trong các kết quả trực tiếp rõ nét của ảnh hưởng gia nhập EU của Ba Lan là dòng vốn FDI đổ vào Ba Lan gia tăng mạnh mẽ. Điều này có được do hình ảnh Ba Lan

trong con mắt của nhà đầu tư nước ngoài tốt lên nhiều, lòng tin đối với nền kinh tế Ba Lan tăng lên do Ba Lan được xem như là 1 thành viên EU - đây là hiệu ứng thương hiệu. Và trên thực tế, sau khi gia nhập EU, môi trường đầu tư được cải thiện do hệ thống chính trị ổn định và luật pháp minh bạch, rõ ràng, tình hình vĩ mô ổn định và sự hấp dẫn của bản thân thị trường Ba Lan - một quốc gia EU với hơn 38 triệu dân, lao động trẻ và có trình độ cao. Dòng vốn FDI tăng cao đạt mức kỷ lục năm 2007 là 16,6 tỷ Euro, vượt ngưỡng 5% GDP. Kết quả là vốn FDI trở thành nhân tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng đồng thời tăng cường sức cạnh tranh của nền kinh tế (vì FDI đi kèm với chuyển giao và lan toả công nghệ tiên tiến trong nhiều ngành kinh tế tri thức), trong đó dòng vốn FDI chủ yếu đến từ các nước EU-15. Trong 5 năm, tổng vốn FDI vào Ba Lan đạt con số 51 tỷ Euro (trung bình 12,68 tỷ Euro/năm so với con số trung bình giai đoạn trước khi là thành viên chỉ khoảng 6,44 tỷ Euro), chỉ riêng các nước EU-15 chiếm 41 tỷ Euro.

Một khu vực kinh tế nhạy cảm của Ba Lan là nông nghiệp, nghề cá và các ngành công nghiệp chế biến khi Ba Lan gia nhập EU. Trước hội nhập nhiều người lo ngại khu vực nông nghiệp bị ảnh hưởng nhiều, nhưng thực tế khu vực nông nghiệp Ba Lan lại được hưởng lợi nhiều nhất trong quá trình hội nhập do các chính sách nông nghiệp chung

của EU mang lại. Việc Ba Lan gia nhập EU đã làm thay đổi nhanh chóng bộ mặt nông thôn Ba Lan. Các công cụ của chính sách chung về nông nghiệp của EU có ảnh hưởng tích cực đến thu nhập trong sản xuất nông nghiệp và cải thiện tình hình tài chính của người nông dân. Năm 2008 thu nhập trung bình của một lao động trong nông nghiệp Ba Lan tăng 90% so với năm 2000. Tuy nhiên việc cải thiện thu nhập không phải là tất cả mọi nông dân đều có cơ hội như nhau, vẫn còn chênh lệch lớn giữa dân cư nông thôn và thành phố. Việc đẩy nhanh chính sách phát triển khu vực nông thôn, tăng cường hiện đại hoá khu vực nông nghiệp và đa dạng hoá thu nhập của người nông dân là mục tiêu của chính sách nông nghiệp Ba Lan trong các năm tới. Việc gia nhập cũng làm thay đổi các điều kiện cung - cầu trên các thị trường cụ thể. Tổng sản lượng nông nghiệp tăng 46% vào năm 2007 so với năm 2000. Giá trị gia tăng của sản xuất nông nghiệp đạt 10 tỷ zł (gần 3 tỷ Euro). Các điều kiện hoạt động nông nghiệp được cải thiện và đặc biệt hệ thống hỗ trợ tín dụng trực tiếp tính theo hecta canh tác đã làm tăng giá đất nông nghiệp. Năm 2008 một hecta đất nông nghiệp thuộc sở hữu tư nhân trên thị trường tăng hơn 140% so với năm 2003, còn đất nông nghiệp thuộc sở hữu Nhà nước cao hơn đến 230%. Tuy nhiên một trong những vấn đề gây lo ngại khi Ba Lan gia nhập EU là xu hướng tăng mạnh của việc mua đất đai nông

nghiệp Ba Lan từ công dân EU khác đã không xảy ra.

Việc bãi bỏ các rào cản thương mại giữa Ba Lan và EU sau khi gia nhập đã làm tăng sức cạnh tranh về giá các sản phẩm nông nghiệp của Ba Lan. Ngay sau khi gia nhập, Ba Lan đã là nước xuất siêu trong lĩnh vực này. Cụ thể các năm 2003-2007 xuất khẩu nông nghiệp Ba Lan tăng 250%, trong khi đó nhập khẩu chỉ tăng 125%. Nếu năm 2003 chỉ khoảng 65% các sản phẩm nông nghiệp Ba Lan được xuất sang các nước EU thì con số này sau 4 năm đã tăng lên đến trên 80%.

Về phát triển hạ tầng: Theo yêu cầu của EU, hạ tầng là lĩnh vực ưu tiên phát triển nên các khoản chi ngân sách và các quỹ của EU cho hạ tầng được đẩy mạnh và tốc độ giải ngân nhanh. Cụ thể đã thực hiện một số dự án đầu tư lớn cho đường bộ như các đường cao tốc, độ dài đường cao tốc tăng từ 405 km năm 2003 lên 765km năm 2008. Nhờ sự hỗ trợ về tài chính của EU, hệ thống giao thông đường bộ của Ba Lan đã được nâng cấp và phát triển mạnh. Ba Lan đã thực hiện nhiều dự án đầu tư đường cao tốc, trong đó có những đường quan trọng như đường A2 nối Konin đi Strykow, đoạn đường cao tốc A4 Kleszczow-Sosnica và Legnica-Wroclaw, đường cao tốc A6 Klucz-Kijewo. EU cũng tài trợ để hiện đại hoá nhiều tuyến đường nhanh như S1 nối Bielsko-Biala-Cie szyn, đường nhanh S7 Bialobrzegi-Jedlinsk v.v... Mạng lưới đường sắt và hệ thống đường đô thị cũng được cải thiện nâng cấp. Do tăng

cường đi lại giữa Ba Lan và các nước EU khác (cụ thể là lao động Ba Lan đi các nước và dòng du lịch tăng nhanh) nên đường hàng không cũng phát triển mạnh.

Cần khẳng định một nhân tố cực kỳ quan trọng góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Ba Lan trong 5 năm qua và các năm tiếp theo là nguồn vốn từ ngân sách EU viện trợ Ba Lan dưới nhiều hình thức. Các quỹ của EU có đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế, kể từ khi Ba Lan gia nhập EU 1/5/2004 đến cuối năm 2008 đã có 26,5 tỷ Euro và Ba Lan đóng góp vào ngân sách EU chỉ có 12,5 tỷ Euro (xem bảng 3). Như vậy Ba Lan đã hưởng lợi trực tiếp từ ngân sách EU hơn 14 tỷ Euro. Nhờ là thành viên EU nên Ba Lan nhận được nguồn vốn từ chính sách gắn kết (các quỹ gắn kết và cơ cấu). Trong giai đoạn 2004-2006, Ba Lan nhận được từ các quỹ này 12 tỷ Euro, nhưng giai đoạn 2007-2013 tăng lên đến 68 tỷ Euro. Các nguồn tài chính có được từ chính sách gắn kết dành cho các dự án phát triển hạ tầng, bảo vệ môi trường, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, tạo việc làm cho những người thất nghiệp. Việc hấp thụ các quỹ thuộc chính sách gắn kết trong giai đoạn 2004-2009 là 92,4% đối với Quỹ Cơ cấu và gần 51% đối với Quỹ Gắn kết. Một số trở ngại trong việc giải ngân các quỹ này trước hết là do những khó khăn trong việc thực hiện các dự án hạ tầng gắn với các quy định chung của EU về bảo vệ môi trường và các quy định về đấu thầu xây dựng và mua sắm lắp đặt trang thiết

bị vv.. Trong những năm tới cần tập trung tốc độ giải ngân và hấp thụ vốn từ ngân sách giải quyết những điểm yếu này để đẩy nhanh EU.

Bảng 3. Nguồn tài chính từ EU vào Ba Lan từ tháng 5/2004 (nghìn Euro)

Các nguồn tài chính từ EU	Từ 5/2004	2005	2006	2007	2008	Tổng cộng
Quỹ Gắn kết	209.187	229.083	520.761	1.292.208	1.671.658	3.922.888
Quỹ Cơ cấu	840.975	775.490	1.624.940	3.448.258	3.498.095	10.187.757
Các quỹ khác	1.366.182	3.013.482	2.906.461	2882.297	2.226.619	12.395.052
Tổng cộng	2.416.344	4.018.055	5.052.162	7.622.763	7.396.372	26.505.697

Nguồn: Báo cáo 5 năm gia nhập EU của Ba Lan, UKIE 2009

Vấn đề sáng tạo và đổi mới ngày càng chiếm vị trí quan trọng trong chính sách của EU, cụ thể năm 2005 các nước EU đã thông qua Chiến lược Lisbon với mục tiêu là xây dựng kinh tế EU dựa trên tri thức. Tuy nhiên trong lĩnh vực này Ba Lan chưa đạt được kết quả mong muốn. Ba Lan là một trong các nước EU có tốc độ tăng trưởng cao nhưng chỉ số đổi mới thấp. Năm 2007 chỉ số này là 0,24 bằng ½ mức trung bình toàn EU là 0,45. Trong đánh giá về Chỉ số Đổi mới chung Ba Lan là một trong các nước xếp cuối, trong đó chỉ có 20% các giải pháp đổi mới là trong nước, còn 80% có nguồn gốc bên ngoài.

Sau khi Ba Lan gia nhập EU và mở cửa thị trường tài chính, việc tự do hoá dòng vốn đã tác động mạnh đến hệ thống tài chính Ba Lan. Nếu năm 2003 lượng vốn bên ngoài đầu tư vào các loại chứng khoán nợ của Ba Lan mới là 22 tỷ Euro thì đến cuối năm 2007 con số này đã tăng lên 72,5 tỷ Euro. Tương tự vốn nước ngoài đầu tư vào chứng khoán cổ phiếu đã tăng từ 5 tỷ Euro lên hơn 33 tỷ Euro. Nét đặc trưng của các dòng vốn gián tiếp (FII) này là tính ngắn hạn và sự không ổn định. Thực tế này phản ánh rõ trong cuối năm 2008, khi cuộc khủng hoảng tài chính bắt đầu tại Mỹ và nhanh chóng lan ra toàn

cầu, trong đó Ba Lan cũng bị ảnh hưởng nhiều. Chỉ trong các tháng cuối năm 2008, giá trị vốn hoá các công ty Ba Lan trên TTCK đã giảm hơn 40%.

II. Lĩnh vực xã hội

Nhiều quá trình và xu hướng được quan sát thấy trước năm 2003 thì sau khi Ba Lan gia nhập EU được đẩy nhanh, đó là các dòng dịch chuyển lao động. Tình hình trên thị trường lao động được cải thiện liên tục. Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế Ba Lan sau khi gia nhập EU đã thu hút mạnh lao động, làm giảm nhanh chóng tỷ lệ thất nghiệp (xem bảng 4). Năm 2007, số lao động có việc làm tăng 9% so với năm 2002. Tuy

nhiên hiện do tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, số thất nghiệp có xu hướng tăng trở lại. Nhờ thụ hưởng từ vốn cơ cấu mà những ảnh hưởng tiêu cực của khủng hoảng đến thị trường lao động Ba Lan đã giảm đáng kể. Chính phủ khẳng định dành khoảng 16,8 tỷ zł để tạo việc làm cho người thất nghiệp. Một trong các nhân tố làm giảm tỷ lệ thất nghiệp là dòng lao động Ba Lan đi các nước EU làm việc tăng mạnh mẽ, chỉ từ năm 2004 đến 2007, số lao động Ba Lan tại các nước EU từ 1 triệu tăng lên 2,3 triệu. Hiện lao động Ba Lan làm việc đông nhất tại Anh, Airolen, Đức, Hà Lan và Ý. Từ năm 2007 làn sóng lao động Ba Lan đi các nước ổn định ở mức 320 nghìn mỗi năm.

Bảng 4. Thị trường lao động Ba Lan giai đoạn 2004-2009

	2003	2008	Tỷ lệ thay đổi (%)
Số lượng việc làm (nghìn người)	9236	10540	14,1
Tỷ lệ thất nghiệp	20,0	9,5	-10,5
Tiền lương danh nghĩa (zł)	2201	2944	33,8
Các chỉ số (năm 2003=100)			
Chỉ số giá tiêu dùng	100,0	114,0	14,0
Lương thực tế	100,0	119,1	17,3
Năng xuất lao động (GDP/lao động)	100,0	113,5	13,5

Nguồn: Báo cáo 5 năm gia nhập EU của Ba Lan, UKIE 2009

Tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh đã góp phần nâng cao mức sống dân cư, các điều kiện vật chất được cải thiện, chẳng hạn diện tích nhà ở bình quân đầu người đã tăng từ 22,2 m² năm 2003 lên 23,8 m² năm 2007, các đồ dùng gia đình có giá trị như Tivi, điện thoại di động, máy tính tăng lên nhanh chóng. Thu nhập bình quân thuần (1 tháng)

tính trên đầu người năm 2007 là 895zł (khoảng 300 Euro), còn thu nhập thực tế tăng 30% trong giai đoạn 2005-2007.

Sau khi Ba Lan gia nhập EU, số lượng sinh viên Ba Lan du học tại các nước EU-15 tăng mạnh, từ 22 nghìn năm 2004 lên 32 nghìn năm 2007. Trong các nước mà sinh viên phải trả học phí như Anh, thì sau khi Ba

Lan gia nhập EU, sinh viên Ba Lan được hưởng quyền lợi như công dân EU khác, các cơ sở giáo dục, đào tạo và trao đổi khoa học đã hưởng từ các chương trình chung của EU như chương trình Erasmus, số sinh viên thụ hưởng năm 2006/2007 là 11,2 nghìn người, tăng gấp hơn 2 lần so với năm học 2003/2004.

Là thành viên của EU nên Ba Lan phải thực hiện các quy định chung về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Đã có những thay đổi cơ bản về thể chế và luật cũng như củng cố vị trí các cơ quan bảo vệ người tiêu dùng mà thiếu chúng sẽ không thể có những hoạt động tích cực và có hiệu quả. Cụ thể năm 2008, cơ quan bảo vệ người tiêu dùng đã phạt các doanh nghiệp vi phạm lợi ích tập thể của người tiêu dùng 25 triệu zł.

Trong lĩnh vực chăm sóc y tế, sau khi Ba Lan là thành viên chính thức của EU, công dân Ba Lan với bảo hiểm y tế có quyền được chăm sóc y tế tại tất cả các nước thuộc EU, điều này dành cho cả những người đi du lịch, học tập hay làm việc ngoài Ba Lan. Ngoài ra cũng nhờ các nguồn tài chính từ EU mà các cơ sở y tế, khám chữa bệnh của Ba Lan đã được nâng cấp. Ba Lan tham gia vào hệ thống giám sát dịch bệnh của toàn EU, cho phép theo dõi và nhận diện các đe dọa về dịch bệnh một cách nhanh chóng.

Theo cuộc thăm dò dư luận mới đây nhất, sau 5 năm Ba Lan gia nhập EU, tỷ lệ

những người ủng hộ sự kiện này tăng lên mạnh mẽ. Nhận thức của người dân ngày càng rõ về lợi ích của việc gia nhập EU, nhất là về tự do đi lại và tìm việc làm cũng như học tập tại các nước thành viên khác, sự cải thiện tình trạng nông nghiệp, vai trò của Ba Lan tăng lên trên trường quốc tế.

III. Lĩnh vực chính trị

Việc EU mở rộng sang phía đông đã chấm dứt kỷ nguyên chia cắt và xây dựng một châu Âu thống nhất. Về phương diện địa - chính trị, sự mở rộng này đã mở ra cho châu Âu một tình hình mới. Về mặt chính trị, việc mở rộng EU thêm 10 nước thành viên đã làm tăng sự ổn định của châu Âu, tăng cường tiềm năng cải cách và vị trí quốc tế của EU trên thế giới. Các vấn đề chính sách đối ngoại rõ ràng đã chuyển dịch trọng tâm sang phía đông, trong đó Ba Lan đóng vai trò là một thành viên chủ chốt trong việc hình thành các chính sách của EU đối với các vấn đề liên quan đến các nước láng giềng phía Đông.

Ba Lan tích cực tham gia vào việc xây dựng chính sách của EU đối với Ucraina, tích cực thúc đẩy việc đối thoại chính trị và hợp tác kinh tế với nước này như là một đối tác quan trọng và láng giềng phía đông của EU. Một lĩnh vực có sự tham gia tích cực của Ba Lan nữa là quan hệ với Belarus. Thành công lớn nhất về mặt chính trị đối với

Ba Lan là đã cùng Thụy Điển vào năm 2008 nêu sáng kiến Đối tác phía Đông hướng đến 6 nước Đông Âu và Nam Kavcas (gồm các nước Ucraina, Mondavia, Adebaigian, Acmeni, Grudia và Belarus). Sáng kiến này đã được tất cả các nước thành viên EU ủng hộ và EU đã quyết định dành hơn 600 triệu Euro cho sáng kiến này.

Mặc dù đã gia nhập EU nhưng Ba Lan vẫn phát huy vai trò tích cực của mình trong các hoạt động tạo ảnh hưởng trong khu vực. Trong giai đoạn 5 năm vừa qua Ba Lan tham gia vào nhóm sáng kiến của các nước Wyszehradzka (gồm các nước Ba Lan, Tiệp, Slôvakia và Hungary) ở Trung Âu và Hội đồng các Quốc gia biển Ban tích (xem bảng 5)

Trong 5 năm gia nhập EU, Ba Lan đã xác định những ưu tiên của chính sách Ba Lan trong EU là: “Một trong những lợi ích lớn nhất từ việc Ba Lan gia nhập EU là khả năng ảnh hưởng đến những cải cách của EU và sự thích ứng của Ba Lan với những thách thức mà châu Âu đang gặp phải”.

Trong quá trình toàn cầu hoá, Ba Lan có vị trí địa - chính trị quan trọng (thông qua Ba Lan là các tuyến vận tải và buôn bán đông-tây, bắc-nam của châu Âu). Làm thành viên của EU, Ba Lan có những ảnh hưởng tích cực đối với các nước thứ ba (cả phương diện đầu tư cũng như thương mại). Ba Lan đã tích cực sử dụng vai trò của mình trong việc tạo lập các quan hệ song phương với nhiều nước ngoài EU như Mỹ, các nước vùng Vịnh, nhiều nước khu vực châu Á khác.

Bảng 5. Tổ chức các nước mà Ba Lan tham gia thành lập

Nhóm các nước	Wyszehradzka	Sáng kiến Trung Âu	Hội đồng Các quốc gia biển Ban tích
Thành viên EU	Tiệp, Ba Lan, Hungary, Slovakia	Áo, Bungary, Tiệp Ba Lan, Ruman, Slôvakia, Slovenia, Hungary, Ý	Đan Mạch, Estonia, Phần Lan, Litva, Đức, Ba Lan, Thụy Điển, Lithuana
Các quốc gia thành viên không thuộc EU		Anbani, Belarusia, Bosnia-Hercegovina, Chorvasia, Masedonia, Modavia, Montenegro Serbia, Ucraina	Airolen Nauy Nga
Các quốc gia hưởng quy chế quan sát viên			Pháp, Hà Lan, Slôvakia, Mỹ, Ucraina, Anh, Ý

Nguồn: Báo cáo 5 năm gia nhập EU của Ba Lan, UKIE 2009

IV. Những thách thức

Trước hết, Ba Lan cần phải vượt qua được kỳ kiểm tra sức khỏe lần này của nền kinh tế trước ảnh hưởng tiêu cực mạnh mẽ của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Hiện nay cuộc khủng hoảng tác động đến nền kinh tế Ba Lan qua 5 kênh: Một là qua kênh đầu tư bị suy giảm; Hai là xuất khẩu - một trong các động lực chính của tăng trưởng bị ảnh hưởng mạnh; Ba là tiêu dùng nội địa và bên ngoài đều giảm mạnh; Bốn là thất nghiệp gia tăng. Ngoài ra sự biến động mạnh của tỷ giá (chỉ riêng từ tháng 7/2008 đến nay đồng tiền Ba Lan bị mất giá gần 70%) cũng là một vấn đề mà nền kinh tế nước này hiện nay đang phải đối mặt.

Thứ hai, một thách thức khác là sau khi gia nhập EU, sự phân hoá trong xã hội có xu hướng tăng lên. Tháng 10/2008, trong báo cáo của OECD, Ba Lan là nước có tình trạng phân hoá xã hội cao nhất EU. Sự chênh lệch giữa 10% nhóm giàu nhất và nghèo nhất là 13,5 điểm, trong khi đó các nước châu Âu khác như Tiệp là 5,5 điểm, còn Thụy Điển, Đan Mạch dưới 5 điểm. Hai mươi năm chuyển đổi và gia nhập EU, xã hội Ba Lan có sự phân hoá nhất định, một bộ phận lớn của xã hội chấp nhận sự thay đổi mặc dù đôi khi đau đớn và hy sinh, còn một bộ phận nhỏ khác vẫn chưa thích ứng được với những điều kiện mới. Ba Lan cần tập trung vào tận dụng các cơ hội do việc là thành viên EU mang lại để nhanh chóng xoá bỏ những sự khác biệt đó.

Thứ ba, trong các năm tới Ba Lan phải đẩy nhanh quá trình hội nhập sâu hơn về kinh tế, cụ thể là nhanh chóng gia nhập đồng tiền chung Euro. Gia nhập khu vực đồng Euro có 2 lợi ích: giảm chi phí giao dịch và tránh rủi ro tỷ giá. Để thực hiện mục tiêu tham gia khu vực Euro vào năm 2012 đòi hỏi Ba Lan phải tiến hành mạnh hơn nữa các cải cách, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính công, giảm mức thâm hụt ngân sách xuống dưới 3% theo yêu cầu của EU.

Thứ tư, là việc điều phối kết hợp các công việc liên quan đến các hoạt động của Ba Lan tại EU. Hiện nay cơ cấu hành chính, các quy trình thực hiện luật của Ba Lan còn nhiều điểm bất hợp lý, điều này làm chậm quá trình ra quyết định và thực hiện các công việc có liên quan đến EU.

Thứ năm, là vấn đề tốc độ thực thi các quy định của luật cộng đồng chung vào hệ thống luật quốc gia. Trong giai đoạn chuẩn bị gia nhập, Ba Lan đã thành công trong việc thực hiện đúng tiến độ (thời hạn) yêu cầu bao nhiêu thì sau thời điểm gia nhập việc thực thi này lại bị chậm bấy nhiêu. Nếu như năm 2005 Ba Lan xếp thứ 14 trong các nước thực hiện tốt các điều luật chung thì năm 2008 bị tụt xuống thứ 22, còn đến tháng 2/2009 tụt xuống thứ 26 trong EU-27. Trong tình huống khi mà việc xây dựng luật bị chậm, toà án Ba Lan đã vận dụng trực tiếp luật của EU mà không chờ luật trong nước

ban hành (cụ thể là các vấn đề liên quan đến thuế).

Về mặt chính trị, Ba Lan ngay từ bây giờ phải thể hiện được tư thế của mình ở các cương vị cao hơn trên các diễn đàn khu vực và quốc tế. Đến 2011 Ba Lan sẽ là Chủ tịch Luân phiên của EU. Để có thể thực hiện tốt trọng trách này, đòi hỏi hệ thống chính trị Ba Lan phải được phối hợp tốt hơn nữa, nhất là giữa các cơ quan quyền lực cao nhất như giữa Tổng thống và Chính phủ. Việc phối hợp giữa các cơ quan này trong hệ thống chính trị của Ba Lan trong thời gian qua bộc lộ nhiều khiếm khuyết làm ảnh hưởng đến uy tín của Ba Lan trong các hoạt động tại EU.

5. Các bài học rút ra từ kinh nghiệm gia nhập và hội nhập vào EU của Ba Lan

Một là, Từ kinh nghiệm hội nhập của Ba Lan trong 5 năm qua cho thấy đẩy mạnh hội nhập và hội nhập sâu hơn tất yếu sẽ làm vai trò Nhà nước trong từng nước thành viên giảm đi, ảnh hưởng của các điều luật chung đến mọi mặt của đời sống xã hội sẽ tăng lên. Từng nước thành viên phải ý thức được điều này và chủ động tham gia vào việc xây dựng và thực thi các điều luật chung, cũng như điều chỉnh luật quốc gia cho phù hợp. Riêng đối với Ba Lan, việc nỗ lực để tiến sâu vào hội nhập EU, tức là tham gia khu vực đồng Euro là cần thiết đối với nền kinh tế nhỏ như Ba Lan với đồng tiền yếu.

Hai là, Trong hội nhập cần thận trọng nhất là thị trường tài chính, với tự do hoá dòng vốn, vấn đề kiểm soát và giám sát sự ra

vào của dòng vốn ngắn hạn là rất khó và phức tạp. Ba Lan là một trong những nước thành viên mới ít bị ảnh hưởng của sự tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu do nước này vẫn duy trì được một hệ thống kiểm soát và giám sát khá chặt chẽ hoạt động của các định chế tài chính ngân hàng và phi ngân hàng.

Ba là, Các yếu tố cải cách bên trong vẫn là cơ bản. Tham gia vào EU chỉ là điều kiện cần để đẩy nhanh phát triển, rút ngắn khoảng cách, chứ không phải là liều thuốc bách bệnh cho mọi khuyết tật của nền kinh tế. Phải tranh thủ và tận dụng cơ hội do việc là thành viên của một tổ chức kinh tế hùng mạnh như EU để đẩy nhanh tiến trình cải cách và xây dựng các yếu tố nền tảng vững chắc cho tăng trưởng và phát triển, giải quyết các điểm yếu của nền kinh tế cũng như kiên quyết vượt qua những thách thức.

Bốn là, Để hội nhập sâu và có hiệu quả, điều quan trọng nhất là phải ưu tiên cải cách hệ thống xây dựng luật và các thể chế thực thi luật, cải cách bộ máy hành chính cũng như cải cách khu vực công, đồng thời cần đẩy mạnh không chỉ hội nhập về kinh tế mà cả hội nhập chính trị, văn hoá, xã hội. Mọi điều dễ nhận thấy quá trình hội nhập và nhất thể hoá châu Âu có chung một nền tảng vững chắc là giữa các nước EU có những giá trị văn hoá, tôn giáo khá gần gũi.

Năm là, Để thúc đẩy quá trình hội nhập nhanh và thu được lợi ích tối đa, trách nhiệm

của Chính phủ và các tổ chức chính trị là cần phải truyền tải cho người dân nhận thức rõ việc gia nhập EU, ngoài những lợi ích vật chất có thể thấy rõ được, còn có lợi ích tinh thần vô cùng to lớn. Công dân Ba Lan ngày càng được tôn trọng và bản thân họ thấy tự tin hơn, kiêu hãnh hơn khi đồng thời là công dân EU.

6. Kết luận

Nhìn tổng thể, sau 5 năm gia nhập EU, Ba Lan đã hưởng lợi nhiều hơn so với việc không gia nhập. Có thể khẳng định sự hội nhập của Ba Lan bước đầu khá thành công, tạo ra nền tảng vững chắc cho tăng trưởng kinh tế, rút ngắn khoảng cách phát triển với các nước EU-15. Người dân Ba Lan ngày càng thấy rõ lợi ích của việc là thành viên của EU, trong tâm thức họ đã dần quan niệm

lòng yêu nước chính là đồng nghĩa với “tinh thần công dân châu Âu”, điều này biến thành một động lực tinh thần to lớn để xã hội Ba Lan ngày càng ổn định và phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1/ UKIE: *5 lat Polski w Unii Europej* (Báo cáo 5 năm gia nhập EU của Ba Lan), Warszawa, 2009.

2/ UKIE: *5 lat czlonkowska Polski w Unii Europej* (5 năm Ba Lan là thành viên EU dưới góc độ xã hội), Warszawa, 2009.

3/Jacek Pawlicki: *Nasze unijne sukcesy i porazki* (Thành công và thất bại của chúng ta trong EU), Báo Gazeta Wyborcza, ngày 29-04-2009.